TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2021/HS-ST
Ngày: 23 – 4 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hồng;

Ông Nguyễn Đức Nhuận.

- Thư ký phiên toà: Bà Đậu Thị Loan, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn B, sinh năm 1988 tại Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành H, sinh năm 1962 và bà Tăng Phụng D, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 16/01/2019 đến ngày 26/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam lại ngày 16/11/2020 cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bồ Minh T, sinh năm 1977; nơi cư trú: khu phố B, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Huỳnh Duy P, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp T, xã C, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

3. Lương Văn Đ, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

4. Trần Ngọc T, sinh năm 1982; nơi cư trú: khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

5. Trần Tấn P, sinh năm 1988; nơi cư trú: phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

6. Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

7. Dương Thúy Đ, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp T, xã An P, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt.

8. Huỳnh Quốc C, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

9. Nguyễn Thanh S, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

10. Trần Văn T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Khu phố A, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

11. Nguyễn Văn K, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt.

12. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp A, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

13. Phan Bửu H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

14. Phạm Thị Kim L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

15. . Đặng Văn Gió N, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp Hỹ, xã P, huyện P, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

16. Trương Văn Chí L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện P, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

17. Võ Út C (tên gọi khác: L), sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

18. Nguyễn Chí T, sinh năm 1988; nơi cư trú: khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

19. Đặng Phương B, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện P, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

20. Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1984; nơi cư trú: khu phố A, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

21. Nguyễn Văn S, sinh năm 1984; nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

22. Đỗ Hữu N, sinh năm 1990; nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

23. Đặng Hòa C, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp H, xã P, huyện P, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

24. Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Khóm A, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

25. Nguyễn Hoài A, sinh năm 1985; nơi cư trú: khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

26. Lê Thái T, sinh năm 1984; nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

27. Lê Ngọc B, sinh năm 1978, nơi cư trú: xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Vắng mặt.

28. Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1989; nơi cư trú: khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bồ Minh T tổ chức cho các đối tượng chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu dưới hình thức "lắc tài xỉu" tại vườn tràm của mình tại tổ 2, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. T quy định người cầm cái phải trả cho T 1.000.000 đồng/ 01 giờ đánh bạc thì. Nếu người cầm cái bão (tức là 03 hột tài xỉu giống nhau) thì người cầm cái sẽ thắng hết số tiền đặt cược của các con bạc, lúc này T sẽ hưởng 50% số tiền mà người cầm vừa thắng. Để phục vụ cho việc tổ chức đánh bạc, Tân thuê Lương Văn Đi với giá 300.000 đồng/ 01 ngày để đi mua đồ ăn, nước uống cho các con bạc, dọn dẹp vệ sinh trước và sau khi đánh bạc. Đồng thời thuê Huỳnh Duy P đứng cảnh giới Công An, mở và đóng cửa khi các con bạc đến chơi với tiền công 400.000 đồng/ 01 ngày.

Khoảng 21 giờ 00 ngày 16/01/2019, Trần Ngọc T đến vườn tràm của T và làm cái cho Phan Bửu H, Lê Thái T, Huỳnh Quốc C, Nguyễn Chí T, Đặng Văn Gió N, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thanh H, Đặng Phương B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoài A,Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Tấn B, Đặng Hòa C, Trần Văn T, Nguyễn Văn S, Đỗ Hữu N, Trương Văn Chí L, Phạm Thị Kim L, Dương Thúy Đ, Võ Út C, Trần Tấn Pt tham gia đánh bạc. Quá trình chơi, Trần Tấn P hùn 1.500.000 đồng với T để làm cái, Nguyễn Chí T chơi thua nên nghỉ và phụ giúp Tú thu, chi tiền thắng thua. Mỗi ván người chơi đặt từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng, T đã thu tiền xâu 1.000.000 đồng và 1.200.000 đồng tiền bão của T. Đến khoảng 22 giờ 30 cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng cộng 149.880.000 đồng; 01 bộ lắc xí ngầu; 01 tấm bạt; 06 bộ bài, 02 vỏ gói thuốc lá Jet.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định số tiền đánh bạc và bị thu giữ cụ thể như sau:

1/ Trần Ngọc T mang theo 41.000.000 đồng, sử dụng 30.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 14.000.000 đồng. Tạm giữ 11.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

2/ Nguyễn Chí Tn mang theo 1.000.000 đồng sử dụng đánh bạc. Quá trình chơi thua hết 600.000 đồng. Tạm giữ 400.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

3/ Trần Tấn Pt mang theo 5.000.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng hùn với Tú để làm cái. Tạm giữ 3.500.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

4/ Võ Út C mang theo số tiền 6.500.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng đánh bạc. Quá trình chơi không thắng, không thua. Tạm giữ 6.500.000 đồng, trong đó số tiền 500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, 6.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

5/ Đỗ Hữu N mang theo 4.000.000 đồng, sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi không thắng, không thua. Tạm giữ 1.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Lúc bị bắt quả tang, N ném số tiền 3.000.000 đồng vào chiếu bạc.

6/ Trần Văn Th sử dụng 1.600.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng 2.900.000 đồng. Tạm giữ 4.500.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

7/ Trương Văn Chí L mang theo 700.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 400.000 đồng. Tạm giữ 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

8/ Nguyễn Tấn B mang theo 8.400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua hết.

9/ Nguyễn Văn H mang 300.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua hết. ‘=

10/ Đặng Phương B mang theo 6.500.000 đồng và sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 500.000 đồng. Tạm giữ 6.000.000 đồng, trong đó 1.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, 5.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

11/ Nguyễn Hoài Â mang theo 13.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng 6.000.000 đồng. Tạm giữ 19.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

12/ Nguyễn Văn K mang theo 12.600.000 đồng, sử dụng 600.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình chơi thua 100.000 đồng. Tạm giữ số tiền 12.500.000 đồng, trong đó 500.000 đồng sử dụng đánh bạc, 12.000.000 đồng không sử dụng đánh bạc.

13/ Huỳnh Ngọc T mang theo 400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua hết.

14/ Nguyễn Văn S mang theo 4.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng 500.000 đồng. Tạm giữ 5.000.000 đồng sử dụng đánh bạc.

15/ Đặng Hòa C mang theo 650.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc thua hết.

16/ Phạm Thị Kim L mang theo 1.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 400.000 đồng. Lúc bị bắt quả tang, L ném số tiền còn lại 1.100.000 đồng vào tiền tang trên chiếu bạc.

17/ Dương Thúy Đ mang theo 16.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 1.500.000 đồng. Tạm giữ 1.500.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Lúc bị bắt quả tang, Đ ném 13.000.000 đồng vào tiền tang trên chiếu bạc.

18/ Nguyễn Thanh S mang theo 3.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 1.500.000 đồng. Tạm giữ 2.000.000 đồng sử dụng đánh bạc.

19/ Nguyễn Thanh H mang theo 600.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 500.000 đồng. Tạm giữ 100.000 đồng sử dụng đánh bạc.

20/ Huỳnh Quốc C mang theo 450.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua hết.

21/ Phan Bửu H mang theo 8.780.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 500.000 đồng. Tạm giữ 8.280.000 đồng sử dụng đánh bạc.

22/ Đặng Văn Gió N mang theo 3.300.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 300.000 đồng. Lúc bắt quả tang, mọi người bỏ chạy làm rơi 600.000 đồng, N nhặt bỏ vào túi. Tạm giữ 3.600.000 đồng, trong đó 3.000.000 đồng sử dụng đánh bạc.

23/ Lê Thái T mang theo 4.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 3.000.000 đồng. Tạm giữ 100.000 đồng sử dụng đánh bạc. Lúc bị bắt quả tang, T ném 1.400.000 đồng vào tiền tang trên chiếu bạc.

24/ Nguyễn Văn T mang theo 2.400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 500.000 đồng. Tạm giữ 1.900.000 đồng sử dụng đánh bạc.

Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 111.380.000 đồng

Quá trình điều tra, Nguyễn Tấn B được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An ban hành Quyết định truy nã, đến ngày 16/11/2020 Bình ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội

Cáo trạng số 135/CT-VKS -TA ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn B về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Nguyễn Tấn B từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý theo Bản án số 319/2019/HSST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo Bình khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Cha mẹ của bị cáo ly hôn khi bị cáo còn nhỏ nên bị cáo sống với bà ngoại từ đó đến nay, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo ham vui nên nhất thời đánh bạc, sau khi bị khởi tố, bị cáo không biết nên đi làm phụ hồ ở nhiều nơi, khi biết bị truy nã bị cáo ra đầu thú, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về xã hội, phụng dưỡng bà ngoại già yếu, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Tấn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 16/01/2019, tại khu vườn tràm thuộc tổ 2, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Tấn B tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu cùng Trần Ngọc T, Phan Bửu H, Lê Thái T, Huỳnh Quốc C, Nguyễn Chí T, Đặng Văn Gió N, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thanh H, Đặng Phương B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hoài Â, Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Tấn B, Đặng Hòa C, Trần Văn T, Nguyễn Văn S, Đỗ Hữu N, Trương Văn Chí L, Phạm Thị Kim L, Dương Thúy Đ, Võ Út C và Trần Tấn P đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 111.380.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy đã tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì đam mê cờ bạc, bị cáo cùng những người khác dùng tiền để cá cược thắng thua với nhau thông qua hình thức lắc tài xỉu. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Sau khi bị khởi tố, bị cáo đi khỏi nơi cư trú, gây khó khăn cho công tác

điều tra, truy tố, xét xử, do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Bị cáo là người dân lao động, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[9] Đối với hành vi của Bồ Minh T, Huỳnh Duy P, Lương Văn Đ, Trần Tấn P, Trần Văn T, bị cáo: Huỳnh Quốc C, Đặng Văn Gió N, Dương Thúy Đ, Phạm Thị Kim L, Nguyễn Thanh H, Trương Văn Chí L, Nguyễn Chí T, Đặng Phương B, Huỳnh Ngọc T, Võ Út C, Phan Bửu H, Trần Ngọc T, Nguyễn Văn K, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S, Đỗ Hữu N, Đặng Hòa C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoài Â và Lê Thái T tham gia đánh bạc cùng các bị cáo cũng như biện pháp tư pháp, vật chứng của vụ án đã được xử lý theo Bản án số 319/2019/HS-ST ngày 22/11/2019 của Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn B phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2020, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/01/2019 đến ngày 26/01/2019.

2. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THAHS, AV;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương.

Phạm Anh Thi